

KẾ HOẠCH

Tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương năm 2021
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2547 /QĐ-UBND
Ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Để đảm bảo cơ cấu ngạch theo từng vị trí việc làm và góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập (*gọi chung là công chức, viên chức*) có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch, thăng hạng từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương năm 2021.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương phải đảm bảo các tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch và chức danh nghề nghiệp dự thi; đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, chất lượng và đúng quy chế.

II. CHỈ TIÊU THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC, THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC LÊN CHUYÊN VIÊN

- Căn cứ Công văn số 4544/BNV-CCVC ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ Nội vụ về việc chỉ tiêu nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên hoặc tương đương năm 2021; theo đó Bộ Nội vụ phân bổ:

+ Chỉ tiêu nâng ngạch công chức lên chuyên viên và tương đương năm 2021 của tỉnh là 58 chỉ tiêu, cụ thể: ngạch chuyên viên: 47, ngạch kiểm lâm viên: 10, ngạch kế toán viên: 01 (*có bảng tổng hợp chỉ tiêu kèm theo Phụ lục 1*).

+ Chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức lên chuyên viên và tương đương năm 2021 của tỉnh là 158 chỉ tiêu, cụ thể: ngạch chuyên viên: 48, ngạch kế toán viên: 110 (*có bảng tổng hợp chỉ tiêu kèm theo Phụ lục 2*).

III. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Công chức, viên chức đang giữ ngạch Nhân viên (mã số 01.005) đủ điều kiện và tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch, thăng hạng lên Chuyên viên.

2. Công chức, viên chức đang giữ ngạch Cán sự (mã số 01.004) đủ điều kiện và tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch, thăng hạng lên Chuyên viên.

3. Công chức, viên chức đang giữ ngạch Kế toán viên trung cấp (mã số 06.032) đủ điều kiện và tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch, thăng hạng lên Kế toán viên.

4. Công chức đang giữ ngạch Kiểm lâm viên trung cấp (mã số 10.228) đủ điều kiện và tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch lên Kiểm lâm viên.

IV. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Công chức, viên chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên phải bảo đảm có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1.1. Điều kiện dự thi

a) Đang ở ngạch nhân viên (mã số: 01.005), cán sự (mã số: 01.004), có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ;

b) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2020; có phẩm chất chính trị đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

c) Có thời gian giữ ngạch cán sự và tương đương từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc);

d) Đối với các trường hợp đang giữ ngạch nhân viên dự thi nâng ngạch chuyên viên, phải có thời gian giữ ngạch nhân viên và tương đương từ đủ 05 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc);

e) Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch nhân viên, cán sự thì thời gian giữ ngạch nhân viên, cán sự tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

1.2. Tiêu chuẩn dự thi

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên;

c) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Công chức, viên chức dự thi nâng ngạch lên kế toán viên phải bảo đảm có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

2.1. Điều kiện dự thi

a) Đang ở ngạch kế toán viên trung cấp (mã số: 06.032) có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của

ngạch kế toán viên theo quy định tại Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

b) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2020; có phẩm chất chính trị đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

c) Có thời gian giữ ngạch kế toán viên trung cấp hoặc tương đương từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ ngạch kế toán viên trung cấp tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng).

2.2. Tiêu chuẩn dự thi

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

b) Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng ngạch kế toán viên;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ trình độ B trở lên của một trong năm ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức và Trung Quốc hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức, viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ Tin học ứng dụng A trở lên.

3. Công chức dự thi nâng ngạch lên kiểm lâm viên phải bảo đảm có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

3.1. Điều kiện dự thi

a) Đang ở ngạch kiểm lâm viên trung cấp (mã số: 10.228) có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch kiểm lâm viên theo quy định tại Thông tư số 07/2015/TT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch chức danh chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2020; có phẩm chất chính trị đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

c) Có thời gian giữ ngạch kiểm lâm viên trung cấp hoặc tương đương tối thiểu từ đủ 03 năm (36 tháng); trong đó thời gian gần nhất giữ ngạch kiểm lâm viên trung cấp tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng);

3.2. Tiêu chuẩn dự thi

a) Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp hoặc chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ trình độ B trở lên của một trong năm ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức và Trung Quốc hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức, viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ Tin học ứng dụng A trở lên.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Đối với công chức, nộp Bản sơ yếu lý lịch công chức (*theo mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ*), sơ yếu lý lịch công chức được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch, có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

Đối với viên chức, nộp Bản sơ yếu lý lịch viên chức (*theo mẫu HS02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ*), sơ yếu lý lịch viên chức được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch, có xác nhận của cơ quan sử dụng viên chức;

2. Bản nhận xét, đánh giá năm 2020 của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức, viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi;

3. Bản sao văn bằng chuyên môn, các chứng chỉ: ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng tiêu chuẩn ngạch theo yêu cầu của ngạch đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

4. Bản sao các văn bản: Quyết định tuyển dụng, quyết định bổ nhiệm ngạch, quyết định lương hiện hưởng.

Hồ sơ đăng ký dự thi được bỏ vào một bì đựng riêng kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại điểm a, khoản 1, điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-

BNV ngày 18/6/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

VI. MÔN THI VÀ HÌNH THỨC THI

Thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương năm 2021 được thực hiện như sau:

1. Thi trắc nghiệm trên giấy, gồm 3 môn thi:

- **Môn Kiến thức chung:** Gồm 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ. Thời gian thi: 60 phút.

- **Môn Ngoại ngữ:** Gồm 30 câu hỏi về một trong hai thứ tiếng: Anh, Pháp ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT. Thời gian thi: 30 phút.

- **Môn Tin học:** Gồm 30 câu hỏi kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT. Thời gian thi: 30 phút.

2. Thi viết môn Chuyên môn, nghiệp vụ

- Nội dung thi: Kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức dự thi theo yêu cầu về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch chuyên viên và tương đương.

- Thời gian thi: 120 phút.

- Thang điểm: 100.

VII. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MỘT SỐ MÔN THI

1. Miễn thi môn ngoại ngữ đối với trường hợp có một trong các điều kiện sau:

- Công chức, viên chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số;

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

- Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

2. Miễn thi môn tin học đối với công chức, viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

VIII. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên và tương đương phải có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi, trừ trường hợp miễn thi.

2. Có kết quả điểm bài thi môn Chuyên môn, nghiệp vụ đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự từ điểm cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch.

3. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm bài thi môn Chuyên môn, nghiệp vụ bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau: Người dự tuyển là nữ; người dự tuyển là người dân tộc thiểu số; người dự tuyển nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh), trường hợp bằng tuổi nhau thì người có thời gian công tác nhiều hơn là người trúng tuyển.

Nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên và tương đương quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức, viên chức.

4. Không bảo lưu kết quả thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương cho các kỳ thi lần sau.

IX. HỘI ĐỒNG THI

Giao Sở Nội vụ tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương năm 2021 của tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng thi nâng ngạch); Hội đồng thi nâng ngạch có 05 - 07 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng và các ủy viên Hội đồng, trong đó có 01 ủy viên kiêm thư ký Hội đồng.

X. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI

1. Thời gian tổ chức kỳ thi

Dự kiến trong quý IV năm 2021. Thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau.

2. Địa điểm thi: Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế, số 82 đường Hùng Vương, thành phố Huế.

XI. LỆ PHÍ THI

1. Lệ phí thi

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển

dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và căn cứ vào số người dự thi để thu lệ phí thi phù hợp theo quy định.

2. Kinh phí tổ chức kỳ thi

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán các nội dung chi và định mức chi cho công tác tổ chức kỳ thi nâng ngạch, thăng hạng từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương năm 2021 theo quy định; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

XII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Quyết định danh sách công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương.

- Quyết định thành lập Hội đồng thi nâng ngạch.

- Phê duyệt kết quả và danh sách công chức, viên chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương.

2. Hội đồng thi

Có trách nhiệm tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương theo đúng quy định.

3. Sở Nội vụ

- Tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp danh sách công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương.

- Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thi nâng ngạch; trình Chủ tịch Hội đồng thi quyết định thành lập các ban giúp việc của Hội đồng thi theo quy định.

- Tham mưu Hội đồng thi triệu tập công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi và thông báo đến người dự thi về kế hoạch tổ chức kỳ thi; thu lệ phí dự thi, quản lý và sử dụng theo quy định.

- Phối hợp với Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế để triển khai tổ chức tốt kỳ thi theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến tổ chức kỳ thi.

4. Sở Tài chính

Cân đối, bố trí kinh phí cho Sở Nội vụ để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng thi tổ chức, thực hiện tốt Kế hoạch thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương.

5. Đối với các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

- Thông báo công khai về Kế hoạch tổ chức kỳ thi; tạo điều kiện cho công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi.

- Phối hợp với Sở Nội vụ để tổ chức kỳ thi theo quy định.

6. Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế

Phối hợp với Sở Nội vụ chuẩn bị cơ sở vật chất, đảm bảo điều kiện cho quá trình tổ chức kỳ thi nâng ngạch theo quy định.

7. Công an tỉnh

Cử cán bộ tham gia bảo vệ kỳ thi và các công việc cần bảo mật trong quá trình tổ chức kỳ thi.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ nhân viên, cán sự lên chuyên viên và tương đương năm 2021. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Hội đồng thi nâng ngạch (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.